

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HSST
Ngày 16-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Thắng;

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021 đối với bị cáo: **Hồ Văn N**, giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 11 năm 2000 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Vân Kiều; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông: Hồ Văn N1, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị H (đã chết); gia đình có 06 anh em, bị cáo là con đầu; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 06/3/2019, của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt Hồ Văn N 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị từ ngày 11/01/2021 cho đến nay, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Hồ Văn L; công tác tại: Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Bị hại:

+ Ông Trần Xuân L, sinh năm 1965; Trú tại: khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Trần Văn B, sinh năm 1991; Trú tại: khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, ngày 07/01/2021, Hồ Văn N đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 00 ngày 07/01/2021, Hồ Văn N cùng với một người khác (*theo lời khai của Nơ chỉ biết tên là A Đ, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể*) đi bộ dọc tuyến đường Lê Duẩn để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến trước nhà số 349 đường Lê Duẩn thuộc khu phố 3, phường Đông Lễ thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ xám, mang biển kiểm soát 74H4 - 6313 của ông Trần Xuân L dựng trên vỉa hè. Quan sát thấy không có người trông giữ và chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện nên Hồ Văn N và A Đ nảy sinh ý định lấy trộm. Hồ Văn N lén lút tiến lại gần chiếc xe mô tô, mở khóa điện, điều khiển xe mô tô 74H4 - 6313 cùng với A Đ tẩu thoát.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ xám, biển kiểm soát 74H4-6313, số máy VDMD100 -10038085, số khung RMDDCG5MD81008885, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*);

Vụ thứ hai: Trong lúc Hồ Văn N điều khiển xe mô tô 74H4 – 6313 vừa trộm cắp được chở A Đ tẩu thoát theo hướng Đông Hà đi Hướng Hóa. Trên đường điều khiển xe tẩu thoát, khi đi trên đoạn đường Điện Biên Phủ đến gần cây xăng Việt-Lào thuộc khu phố 1, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, Hồ Văn N phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu trắng đen bạc, BKS 74C1 - 460.42 của anh Trần Văn B dựng trước ngôi nhà đang xây, sát cây xăng Việt - Lào. Quan sát thấy không có ai trông giữ, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện. Hồ Văn N nảy sinh ý định bỏ lại chiếc xe mô tô 74H4 - 6313 để lấy chiếc xe 74C1 - 460.42 có chất lượng tốt hơn. Hồ Văn N điều khiển xe mô tô BKS 74H4 - 6313 chở A Đ đến gần chiếc xe mô tô BKS 74C1-460.42 rồi dừng lại. Hồ Văn N lén lút đến gần khởi động và điều khiển xe 74C1-460.42 chở A Đ tẩu thoát theo hướng Đông Hà - Lao Bảo. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Hồ Văn N và A Đ đưa xe đến sát biên giới Việt Nam - Lào bán cho một người không quen biết với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), số tiền trên được Hồ Văn N và A Đ tiêu xài cá nhân hết.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 74C1-460.42, số máy JA39E2037608, số khung 3923LY035550 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 16.200.000 đồng (*mười sáu triệu hai trăm ngàn đồng*);

***Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ xám, biển kiểm soát 74H4 - 6313, số máy VDMD100 -10038085, số khung RMDDCG5MD81008885, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

- 01 (một) đĩa DVD-R, hiệu MAXELL, màu vàng lưu lại đoạn video quá trình Hồ Văn N và một đối tượng khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 3, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà ngày 07/01/2021.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-ĐH ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn N 14 đến 17 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Xuân L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Anh Trần Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.200.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Đĩa DVD-R, hiệu MAXELL, màu vàng lưu lại đoạn video quá trình Hồ Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Khu phố 3, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà ngày 07/01/2021 là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/01/2021, Hồ Văn N đã 02 lần trực tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của ông Trần Xuân L và anh Trần Văn B. Tài sản bị cáo chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận có tổng trị giá 18.200.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 03 năm.*

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên đã cố tình chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xét xử 04 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngoài hành vi trộm cắp ngày 07/01/2021, bị cáo còn bị khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” trong một vụ án khác. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này cùng đi với Hồ Văn N còn có một nam thanh niên tên A Đ (Hồ Văn N chỉ biết tên A Đ, không rõ lai lịch địa chỉ, Quốc tịch Lào). Cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tiến hành xác minh, thu thập thông tin nhưng chưa xác định được đối tượng trên nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người mua chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave, màu trắng đen bạc, BKS 74C1-460.42 Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không thể xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Xuân L chiếc xe mô tô dán mác HONDA Wave, màu đỏ xám; BKS 74H4-6313, số máy VDMD100-10038085, số khung RMDDCG5MD81008885. Ông Trần Xuân L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Trần Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 16.200.000 đồng. Đây là thiệt hại vật chất do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bảo toàn bộ số tiền trên.

[6] Về xử lý vật chứng: Đĩa DVD-R, hiệu MAXELL, màu vàng là tài liệu chứng cứ lưu lại đoạn video quá trình Hồ Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Xử phạt: **Hồ Văn N 15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Văn B số tiền 16.200.000 (Mười sáu triệu hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. *Về án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 810.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương